

A. CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO CỦA NHÀ TRƯỜNG

TT	MÃ NGÀNH	TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG	TT	MÃ NGÀNH	TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP
1	6340404	Quản trị kinh doanh	1	5340302	Kế toán doanh nghiệp
2	6340301	Kế toán	2	5480201	Công nghệ thông tin
3	6340302	Kế toán doanh nghiệp	3	5480205	Tin học ứng dụng
4	6340122	Thương mại điện tử	4	5480108	Đồ họa đa phương tiện
5	6480201	Công nghệ thông tin	5	5620116	Bảo vệ thực vật
6	6480108	Đồ họa đa phương tiện	6	5620110	Trồng trọt
7	6510201	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	7	5620120	Chăn nuôi – Thú y
8	6510303	Công nghệ kỹ thuật điện-điện tử	8	5850102	Quản lý đất đai
9	6520227	Điện công nghiệp	9	5520227	Điện công nghiệp
10	6510216	Công nghệ ô tô	10	5520223	Điện công nghiệp và dân dụng
11	6850102	Quản lý đất đai	11	5510216	Công nghệ ô tô
12	6620116	Bảo vệ thực vật	12	5520159	Bảo trì và sửa chữa ô tô
13	6620109	Khoa học cây trồng	13	5520152	Bảo trì và sửa chữa thiết bị cơ khí
14	6640101	Thú y	14	5340101	Kinh doanh thương mại và dịch vụ
15	6620119	Chăn nuôi			

B. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN VỀ CÁC NGÀNH

1. NGÀNH KHOA HỌC CÂY TRỒNG

a. Giới thiệu ngành

Ngành Khoa học cây trồng là ngành học nghiên cứu về quy trình sản xuất cây trồng theo hướng bền vững, hiệu quả và thân thiện với môi trường. Sinh viên sẽ được trang bị kiến thức và kỹ năng trong việc chọn giống, kỹ thuật canh tác, bảo vệ thực vật, dinh dưỡng cây trồng và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp.

Ngành học này phù hợp với những bạn yêu thích nông nghiệp, quan tâm đến phát triển bền vững, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực sản xuất lương thực và cây trồng. Sinh viên trong quá trình học tập sẽ được đào tạo các kỹ năng:

- Thực hiện thành thạo các phương pháp kỹ thuật nhân giống;
- Thực hiện thành thạo các quy trình canh tác một số cây trồng phổ biến và hướng tới sản xuất nông nghiệp công nghệ cao;
- Xử lý kịp thời các tình huống biến động trong thực tiễn sản xuất vào chăm sóc cây trồng;
- Thực hiện thành thạo các biện pháp phòng trừ dịch hại có hiệu quả và an toàn về môi trường;
- Chuyển giao được tiến bộ kỹ thuật cho người lao động áp dụng vào sản xuất;
- Thực hiện được việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chuyên môn cho các cán bộ có chuyên môn thấp hơn hoặc nông dân.

b. Cơ sở vật chất

Để đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo ngành **Khoa học cây trồng**, cơ sở vật chất đảm bảo sinh viên có thể tiếp cận kiến thức lý thuyết gắn liền với thực tiễn, rèn luyện kỹ năng thực hành và nghiên cứu khoa học. Hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo ngành gồm:

Phòng thí nghiệm chuyên ngành

- Phòng thí nghiệm Sinh lý – Sinh hóa thực vật
- Phòng thí nghiệm Giống cây trồng
- Phòng thí nghiệm Bảo vệ thực vật (côn trùng, bệnh hại, thuốc BVTV)
- Phòng thí nghiệm Đất – Phân bón – Nông hóa – Thổ nhưỡng
- Phòng nuôi cấy mô

Trại thực nghiệm (02ha) và khu thực hành ngoài trời (>35ha)

- Khu thực nghiệm trồng trọt, bao gồm nhiều mô hình canh tác: luân canh, xen canh, thủy canh, nhà màng, nhà lưới.

- Vườn ươm cây giống, khu nhân giống bằng hạt, hom, cây mô.
- Trang trại thực hành, phục vụ học phần kỹ thuật cây lương thực, rau màu, cây công nghiệp, cây ăn quả,...
- Khu thực hành BVTV, thực hành điều tra dịch hại và phòng trừ tổng hợp (IPM).

Nhà kính, nhà màng, hệ thống công nghệ cao

- Nhà kính điều khiển tự động (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng) 5000m²
- Hệ thống tưới tự động – nhỏ giọt, điều khiển bằng cảm biến với 300m²
- Khu sản xuất công nghệ cao (trồng thủy canh, khí canh, trồng cây bằng đèn LED...).

c. Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên ngành **Khoa học cây trồng** tại Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc là một trong những thế mạnh nổi bật, đảm bảo chất lượng đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ cho sinh viên cũng như phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Trình độ chuyên môn cao: có 1 Tiến sĩ, 1 Nghiên cứu sinh và 6 thạc sĩ có **kinh nghiệm lâu năm giảng dạy** các học phần như: Giống cây trồng, Sinh lý thực vật, Kỹ thuật canh tác, Công nghệ sản xuất cây lương thực – cây công nghiệp, Ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt,...
- Nhiều giảng viên là **chuyên gia chuyển giao công nghệ**, tư vấn kỹ thuật cho doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, chương trình khuyến nông.
- **Kết nối doanh nghiệp và viện nghiên cứu** giúp sinh viên có cơ hội thực tập, làm đề tài, khởi nghiệp ngay khi còn học.
- Hỗ trợ sinh viên tham gia **dự án thực tế, hội thảo chuyên đề, các cuộc thi đổi mới sáng tạo nông nghiệp**.

e. Cơ hội việc làm

Sau khi tốt nghiệp ngành Khoa học cây trồng, sinh viên có thể làm việc trong các lĩnh vực:

- **Kỹ sư sản xuất nông nghiệp** tại các trang trại, doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao.
- **Chuyên viên kỹ thuật hoặc nghiên cứu** tại viện nghiên cứu, trung tâm khuyến nông, doanh nghiệp giống, phân bón, thuốc BVTV.
- **Cán bộ quản lý** tại các cơ quan nhà nước về nông nghiệp.

Khởi nghiệp với các mô hình trồng trọt, sản xuất nông sản sạch, công nghệ nông nghiệp.

2. NGÀNH BẢO VỆ THỰC VẬT

a. Giới thiệu ngành, chuẩn đầu ra

Ngành Bảo vệ thực vật là một trong những ngành trọng yếu trong lĩnh vực nông nghiệp, tập trung vào việc nghiên cứu, phát hiện, chẩn đoán và phòng trừ sinh vật gây hại cây trồng (sâu bệnh, cỏ dại, nấm, virus,...), đồng thời bảo vệ năng suất, chất lượng nông sản và đảm bảo an toàn sinh học, an toàn môi trường.

Ngành học này phù hợp với những bạn yêu thích nông nghiệp, quan tâm đến phát triển bền vững, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực sản xuất lương thực và cây trồng. Sinh viên trong quá trình học tập sẽ được đào tạo các kỹ năng:

- Thành thạo các kỹ năng chuyên môn thuộc chuyên ngành bảo vệ thực vật và có khả năng chuyển giao những tiến bộ khoa học kỹ thuật về bảo vệ thực vật vào sản xuất;
- Xây dựng được quy trình dự tính, dự báo dịch hại cây trồng;
- Chỉ đạo thực hiện phòng chống dịch hại trên một số loại cây trồng phổ biến;
- Thực hiện thành thạo các biện pháp phòng trừ dịch hại có hiệu quả và an toàn về môi trường;
- Xử lý kịp thời các tình huống biến động trong thực tiễn sản xuất vào chăm sóc cây trồng;
- Thực hiện nhuần nhuyễn các quy trình kỹ thuật trồng và hướng tới sản xuất nông nghiệp công nghệ cao;

- Thực hiện được việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chuyên môn cho các cán bộ có chuyên môn thấp hơn hoặc nông dân.

b. Cơ sở vật chất

Để đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo ngành **Bảo vệ thực vật**, cơ sở vật chất đảm bảo sinh viên có thể tiếp cận kiến thức lý thuyết gắn liền với thực tiễn, rèn luyện kỹ năng thực hành và nghiên cứu khoa học. Hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo ngành gồm:

Phòng thí nghiệm chuyên ngành

- Phòng thí nghiệm Côn trùng học
- Phòng thí nghiệm Bệnh học thực vật
- Phòng thí nghiệm hóa Bảo vệ thực vật

Trại thực nghiệm (02ha) và khu thực hành ngoài trời (>35ha)

- Khu thực nghiệm trồng trọt, bao gồm nhiều mô hình canh tác: luân canh, xen canh, thủy canh, nhà màng, nhà lưới.
- Vườn ươm cây giống, khu nhân giống bằng hạt, hom, cây mô.
- Trang trại thực hành, phục vụ học phần kỹ thuật cây lương thực, rau màu, cây công nghiệp, cây ăn quả,...
- Khu thực hành BVTV, thực hành điều tra dịch hại và phòng trừ tổng hợp (IPM).

Nhà kính, nhà màng, hệ thống công nghệ cao

- Nhà kính điều khiển tự động (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng) 5000m²
- Hệ thống tưới tự động – nhỏ giọt, điều khiển bằng cảm biến với 300m²
- Khu sản xuất công nghệ cao (trồng thủy canh, khí canh, trồng cây bằng đèn LED...).

c. Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên ngành **Bảo vệ thực vật** tại Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc là một trong những thế mạnh nổi bật, đảm bảo chất lượng đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ cho sinh viên cũng như phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Trình độ chuyên môn cao: có 1 Tiến sĩ, 1 Nghiên cứu sinh và 6 thạc sĩ có **kinh nghiệm lâu năm giảng dạy** các học phần như: Giống cây trồng, Sinh lý thực vật, Kỹ thuật canh tác, Công nghệ sản xuất cây lương thực – cây công nghiệp, Ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt,...
- Nhiều giảng viên giữ vai trò kết nối với **doanh nghiệp sản xuất – kinh doanh thuốc BVTV, giống cây trồng, hợp tác xã, trung tâm khuyến nông**, tạo cơ hội thực tập và việc làm cho sinh viên..
- **Kết nối doanh nghiệp và viện nghiên cứu** giúp sinh viên có cơ hội thực tập, làm đề tài, khởi nghiệp ngay khi còn học.
- Hỗ trợ sinh viên tham gia **dự án thực tế, hội thảo chuyên đề, các cuộc thi đổi mới sáng tạo nông nghiệp**.

d. Cơ hội việc làm

Sau khi tốt nghiệp ngành Bảo vệ thực vật, sinh viên có thể làm việc trong các lĩnh vực:

- Trung tâm BVTV, kiểm dịch thực vật, Chi cục trồng trọt – BVTV các tỉnh.
- Công ty phân bón, thuốc BVTV, giống cây trồng, doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao.
- Viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức quốc tế về nông nghiệp và môi trường.
- Làm kỹ thuật viên, chuyên viên tư vấn dịch hại tại các trang trại, hợp tác xã.
- Khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp sạch, tư vấn nông nghiệp, cung ứng dịch vụ kỹ thuật.

3. NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

a. Giới thiệu ngành, chuẩn đầu ra

Ngành Quản lý đất đai là một lĩnh vực học tập và nghiên cứu về cách thức quản lý, sử dụng, khai thác và bảo vệ tài nguyên đất đai. Trong bối cảnh phát triển đô thị và công nghiệp hóa, việc quản lý đất đai hiệu quả trở thành một yếu tố then chốt giúp thúc đẩy sự phát triển bền vững. Ngành này trang bị cho sinh viên kiến thức về các quy định pháp lý quản lý nhà nước về đất đai, kỹ thuật đo đạc, quản lý tài nguyên đất đai, và phát triển hạ tầng đất đai trong môi trường hiện đại.

Sinh viên trong quá trình học tập sẽ được đào tạo các kỹ năng:

- **Kỹ năng phân tích và ra quyết định:** Có khả năng phân tích các tình huống thực tế trong quản lý đất đai và đưa ra các quyết định phù hợp với các quy định pháp lý và thực tiễn.

- **Kỹ năng quản lý dự án:** Quản lý các dự án liên quan đến phát triển đất đai, từ lập kế hoạch đến triển khai và giám sát thực hiện.

- **Kỹ năng sử dụng công nghệ:** Thành thạo trong việc sử dụng các công cụ công nghệ thông tin như công nghệ đo đạc, phương pháp đo đạc, phần mềm đo đạc, phần mềm GIS, và các hệ thống cơ sở dữ liệu trong quản lý đất đai.

b. Cơ sở vật chất

Hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo ngành Quản lý đất đai gồm:

Phòng thực hành đo đạc: Sinh viên ngành Quản lý đất đai được thực hành với các thiết bị đo đạc chuyên dụng như: máy RTK, máy toàn đạc điện tử, máy GPS, thiết bị đo chiều cao, và các công cụ khảo sát đất đai khác. Các phòng thực hành được trang bị đầy đủ các thiết bị này để sinh viên có thể làm quen và thao tác thành thạo với các công nghệ đo đạc hiện đại.

Phòng thí nghiệm phân tích dữ liệu: Đồ học GIS (Hệ thống thông tin địa lý), máy tính cấu hình cao, phần mềm chuyên dụng (Microstation, ArcGIS, AutoCAD, QGIS,...) và các công cụ phân tích dữ liệu để sinh viên có thể thực hành việc xử lý và phân tích dữ liệu không gian.

Phòng máy tính và phần mềm chuyên dụng

- **Hệ thống máy tính hiện đại:** các phòng máy tính được trang bị đủ số lượng máy tính với cấu hình mạnh, kết nối internet nhanh, và phần mềm chuyên dụng đã được cài đặt đầy đủ.

- **Phần mềm chuyên ngành:** Sinh viên được học và làm việc với các phần mềm phổ biến như:

Microstation: Phần mềm chuyên ngành quản lý đất đai

ArcGIS: Phần mềm GIS hàng đầu giúp sinh viên học cách phân tích, quản lý và trình bày dữ liệu không gian.

AutoCAD: Công cụ thiết kế và lập bản đồ.

QGIS: Phần mềm GIS mã nguồn mở, phổ biến trong các nghiên cứu và dự án đất đai.

Phần mềm phân tích dữ liệu như SPSS, R, hoặc Python cho các nghiên cứu dữ liệu và mô hình hóa.

Khu vực thực hành ngoài trời: Sinh viên được tiếp cận với thực tế qua các bài học thực hành ngoài trời như khảo sát đất đai, kiểm tra địa hình, và thực hiện các công tác đo đạc. Khu vực thực hành ngoài trời được trang bị các công cụ và thiết bị đo đạc cần thiết.

c. Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên ngành **Quản lý đất đai** tại Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc là một trong những thế mạnh nổi bật, đảm bảo chất lượng đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ cho sinh viên trong ngành quản lý đất đai. Trình độ chuyên môn cao: tất cả Giảng viên đều là thạc sỹ QLDD.

d. Cơ hội việc làm

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản lý đất đai có thể làm việc trong các lĩnh vực và vị trí sau:

- **Cơ quan nhà nước:** Làm việc tại các sở, ban ngành quản lý đất đai, cấp phép, kiểm tra và giám sát việc sử dụng đất.

- **Doanh nghiệp bất động sản và xây dựng:** Làm việc trong các công ty tư vấn, phát triển và kinh doanh bất động sản, hoặc các công ty xây dựng cần quản lý đất đai cho các dự án.

- **Tư vấn và giám sát dự án:** Cung cấp dịch vụ tư vấn, giám sát quy hoạch đất đai và các dự án liên quan đến việc sử dụng đất đai.

- **Khoa học và nghiên cứu:** Tham gia vào các dự án nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực quản lý đất đai, bảo vệ tài nguyên và môi trường.

4. NGÀNH KẾ TOÁN, KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra

Chương trình đào tạo Kế toán và Kế toán doanh nghiệp (Trình độ cao đẳng) là ngành, nghề thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán; kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin về tình hình sử dụng tài chính trong các doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Ngành Kế toán và Kế toán doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực quản lý kinh tế, cung cấp nhân lực trong lĩnh vực kế toán thuộc các loại hình doanh nghiệp có các hình thức sở

hữu: Doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân; quy mô: lớn, vừa, nhỏ, siêu nhỏ; lĩnh vực: sản xuất, thương mại, dịch vụ, xây lắp.

Nhiệm vụ chính của ngành, nghề bao gồm: thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo nội dung công việc; ghi chép, tính toán, phản ánh số hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản vật tư tiền vốn; kiểm tra, giám sát các khoản thu chi, các nghĩa vụ thu nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; tính toán chi phí, cung cấp số liệu, tài liệu, kiểm tra và phân tích hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

Khối lượng kiến thức, tối thiểu: 2.500 giờ (tương đương 90 tín chỉ).

b. Vị trí và cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Kế toán vốn bằng tiền;
- Kế toán hàng tồn kho và phải trả người bán;
- Kế toán tài sản cố định, bất động sản đầu tư, đầu tư tài chính và các khoản vay;
- Kế toán bán hàng và phải thu khách hàng;
- Kế toán tiền lương, các khoản trích theo lương;
- Kế toán chi phí và tính giá thành;
- Kế toán thuế;
- Kế toán tổng hợp

c. Cơ sở vật chất

Trang bị phòng lý thuyết, phòng thực hành, máy tính, máy chiếu, tivi, mạng internet, bộ chứng từ kế toán, phần mềm kế toán hiện hành...

d. Đội ngũ giảng viên:

Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, có kiến thức thực tế, năng lực chuyên môn vững vàng, đạo đức tốt.

5. KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP (TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP)

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra

Kế toán doanh nghiệp trình độ trung cấp là ngành, nghề thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán; kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin về tình hình sử dụng tài chính trong các doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Kế toán doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực quản lý kinh tế, cung cấp nhân lực trong lĩnh vực kế toán thuộc các loại hình doanh nghiệp có các hình thức sở hữu: Doanh nghiệp nhà nước, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân; quy mô: lớn, vừa, nhỏ, siêu nhỏ; lĩnh vực: sản xuất, thương mại, dịch vụ, xây lắp.

Nhiệm vụ chính của ngành, nghề bao gồm: thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo nội dung công việc; ghi chép, tính toán, phản ánh số hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản vật tư tiền vốn; kiểm tra, giám sát các khoản thu chi, các nghĩa vụ thu nộp, thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 1.575 giờ

b. Vị trí và cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Kế toán vốn bằng tiền;
- Kế toán hàng tồn kho và phải trả người bán;
- Kế toán tài sản cố định;
- Kế toán bán hàng và phải thu khách hàng;
- Kế toán tiền lương, các khoản trích theo lương;
- Kế toán chi phí tính giá thành;
- Kế toán tổng hợp.

c. Cơ sở vật chất

Trang bị phòng lý thuyết, phòng thực hành, máy tính, máy chiếu, tivi, mạng internet, bộ chứng từ kế toán, phần mềm kế toán hiện hành...

d. Đội ngũ giảng viên:

Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, có kiến thức thực tế, năng lực chuyên môn vững vàng, đạo đức tốt.

e. Thực tập nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp

Sinh viên học ngành kế toán và kế toán doanh nghiệp sẽ được đi thực tập thực tế hoặc thực tập tốt nghiệp tại các đơn vị sản xuất kinh doanh, qua đó có thể vận dụng được kiến thức đã học vào trong công việc cũng như trải nghiệm được môi trường làm việc thực tế để có thể tiếp cận được với công việc sau này.

6. QUẢN TRỊ KINH DOANH (TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG)

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra

Quản trị kinh doanh trình độ cao đẳng là một ngành, nghề có sự kết hợp của khoa học và nghệ thuật quản lý - kinh doanh. Đây là ngành, nghề hỗ trợ phát triển tối đa tư duy hệ thống trong quản lý và cải tiến hiệu quả hệ thống sản phẩm hàng hóa, dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, đáp ứng được yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Ngành, nghề Quản trị kinh doanh thực hiện việc duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh của tổ chức, bao gồm việc cân nhắc, tạo ra hệ thống, quy trình và tối đa hóa hiệu quả hoạt động, "quản lý hoạt động kinh doanh" bằng quá trình tư duy và ra quyết định của nhà quản trị. Để kết nối và vận hành được toàn hệ thống hoạt động của tổ chức, người học ngành, nghề quản trị kinh doanh có thể đảm nhận những vị trí việc làm liên quan tại từng bộ phận như: Nhân sự, kinh doanh, marketing, hành chính, trợ lý. Đây là những vị trí việc làm phổ biến trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Các công việc của ngành, nghề chủ yếu được thực hiện tại các bộ phận của tổ chức hoặc các cơ sở sản xuất kinh doanh. Do đó, những vị trí việc làm này phải chịu cường độ làm việc cao, chịu áp lực lớn về thời gian và yêu cầu đảm bảo tiến độ kế hoạch kinh doanh của tổ chức. Để thực hiện tốt các nhiệm vụ, cần phải đảm bảo các điều kiện làm việc thiết yếu như: Môi trường và điều kiện làm việc phải đảm bảo sức khỏe; mặt bằng kinh doanh hợp lý, các loại thiết bị, dụng cụ phù hợp với tiêu chuẩn của từng công việc; các phần mềm giám sát, quản lý sản phẩm; hệ thống thông tin liên lạc tốt; các quy định nội bộ về chuẩn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Khối lượng kiến thức tối thiểu: 2.045 giờ

b. Vị trí và cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Nhân sự;
- Kinh doanh;
- Hành chính;
- Marketing;
- Trợ lý,

c. Cơ sở vật chất

Trang bị phòng lý thuyết, phòng thực hành, máy tính, máy chiếu, tivi, mạng internet, phần mềm quản lý...

d. Đội ngũ giảng viên:

Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, có kiến thức thực tế, năng lực chuyên môn vững vàng, đạo đức tốt.

e. Thực tập nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp

Sinh viên học ngành Quản trị kinh doanh sẽ được đi thực tập thực tế hoặc thực tập tốt nghiệp tại các đơn vị sản xuất kinh doanh, qua đó có thể vận dụng được kiến thức đã học vào trong công việc cũng như trải nghiệm được môi trường làm việc thực tế để có thể tiếp cận được với công việc sau này.

7. NGÀNH: THÚ Y (TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG)

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra:

Ngành Thú y trình độ Cao đẳng đào tạo cử nhân Thú y có kiến thức chuyên sâu về chẩn đoán, điều trị và phòng bệnh cho vật nuôi; thành thạo các thao tác kỹ thuật thú y như tiêm, truyền, phẫu thuật, gây mê, gây tê... Sinh viên còn được trang bị kiến thức cơ bản về chăn nuôi và kỹ năng chuyển giao tiên bộ kỹ thuật. Chương trình giúp người học phát triển toàn diện về chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp và phẩm chất đạo đức.

b. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật, phòng khám thú y, trạm thú y, cơ sở kinh doanh thuốc – vật tư thú y, hoặc đảm nhận vai trò quản lý tổ, nhóm kỹ thuật trong lĩnh vực thú y.

c. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp:

Ngành Thú y hiện là lĩnh vực có nhu cầu tuyển dụng lớn trong bối cảnh phát triển nông nghiệp sạch, an toàn dịch bệnh. Sinh viên có thể khởi nghiệp với phòng khám thú y, kinh doanh thuốc thú y hoặc làm việc tại các đơn vị nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức phi chính phủ liên quan đến phòng chống dịch bệnh động vật.

d. Cơ sở vật chất:

Khoa Chăn nuôi – Thú y được đầu tư hệ thống cơ sở vật chất hiện đại như: Phòng mổ, phòng xét nghiệm vi sinh – ký sinh trùng, phòng mô phỏng chẩn đoán, thực hành lâm sàng thú y, khu thực hành chăn nuôi với vật nuôi thực tế như heo, bò, gà, vịt... đáp ứng yêu cầu đào tạo lý thuyết và thực hành.

đ. Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên có trình độ Thạc sĩ trở lên, nhiều năm kinh nghiệm trong giảng dạy và hành nghề thú y, luôn cập nhật kỹ thuật mới, phương pháp đào tạo hiện đại và đồng hành cùng sinh viên trong học tập và thực hành.

e. Thực tập nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp

Chương trình thực tập kéo dài 855 giờ, tổ chức tại phòng khám thú y, trại chăn nuôi, doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc thú y. Sinh viên được cọ xát thực tế, rèn luyện kỹ năng chuyên môn và làm quen với môi trường nghề nghiệp thực tiễn.

8. NGÀNH: CHĂN NUÔI (TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG)

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra:

Ngành Chăn nuôi trình độ Cao đẳng đào tạo cử nhân có năng lực tổ chức, thực hiện các quy trình chăn nuôi gia súc – gia cầm hiện đại, đáp ứng yêu cầu sản xuất thực tế. Sinh viên được trang bị toàn diện về kiến thức chuyên sâu và kỹ năng thực hành, bao gồm chọn giống, phối hợp khẩu phần ăn, kỹ thuật nuôi dưỡng, thao tác thú y và phòng trị bệnh. Sinh viên có khả năng tự chủ, làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong nhiều môi trường làm việc.

b. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể đảm nhận công việc tại trung tâm, trạm, trang trại, nhà máy chăn nuôi; các doanh nghiệp sản xuất giống, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y hoặc làm việc tại cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp, hoặc tự tổ chức cơ sở chăn nuôi.

c. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp:

Ngành Chăn nuôi có nhu cầu cao về nguồn nhân lực có tay nghề, đặc biệt trong bối cảnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Sinh viên có thể phát triển nghề nghiệp tại các địa phương, tham gia các dự án sản xuất nông nghiệp an toàn, bền vững hoặc học liên thông lên đại học.

d. Cơ sở vật chất:

Khoa Chăn nuôi – Thú y được đầu tư hệ thống cơ sở vật chất thực hành đầy đủ: Mô hình chăn nuôi bò, heo, gà, vịt, dê; Hệ thống phòng thí nghiệm với trang thiết bị hiện đại, Phòng mô phỏng và Thư viện tài liệu phục vụ học tập và nghiên cứu.

đ. Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên có trình độ Thạc sĩ và Đại học chuyên ngành Chăn nuôi – Thú y, nhiều năm kinh nghiệm giảng dạy và thực tế sản xuất. Giảng viên không chỉ truyền đạt kiến thức mà còn hỗ trợ sinh viên phát triển kỹ năng nghề nghiệp.

e. Thực tập nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp

Chương trình thực tập kéo dài 855 giờ, tổ chức tại các cơ sở sản xuất, trang trại, doanh nghiệp hoặc trung tâm chăn nuôi – thú y. Sinh viên được hướng dẫn trực tiếp để vận dụng kỹ năng và kiến thức đã học vào thực tiễn, chuẩn bị tốt cho công việc sau khi ra trường.

9. NGÀNH: CHĂN NUÔI – THÚ Y (TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP)

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra:

Chương trình đào tạo ngành Chăn nuôi – Thú y trình độ Trung cấp giúp người học trở thành kỹ thuật viên có năng lực thực hiện chăn nuôi gia súc, gia cầm và kỹ thuật thú y cơ bản. Học viên được trang bị kiến thức thực tế về phòng trị bệnh, chăm sóc vật nuôi, chuyển giao kỹ thuật, và thực hành thành thạo các thao tác thú y như tiêm, truyền, phẫu thuật đơn giản... Sau khi tốt nghiệp, người học đáp ứng được yêu cầu công việc trong nhiều môi trường khác nhau.

b. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Học viên có thể làm việc tại các cơ sở sản xuất chăn nuôi hộ gia đình, trang trại, doanh nghiệp; các cơ sở kinh doanh thuốc, vật tư thú y; cơ sở nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật. Ngoài ra, có thể tự tổ chức hoạt động dịch vụ thú y quy mô nhỏ tại địa phương.

c. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp”

Trong bối cảnh phát triển chăn nuôi an toàn và nhu cầu chăm sóc vật nuôi tăng cao, ngành Chăn nuôi – Thú y có nhiều cơ hội việc làm thực tế, đặc biệt ở khu vực nông thôn, vùng sản xuất. Học viên sau khi ra trường có thể tìm được việc làm ngay hoặc tự khởi nghiệp.

d. Cơ sở vật chất:

Khoa Chăn nuôi – Thú y sở hữu hệ thống phòng thực hành cơ bản và nâng cao như: phòng mổ, phòng xét nghiệm, phòng mô phỏng chẩn đoán và điều trị bệnh. Ngoài ra còn có khu chăn nuôi thực tế với đầy đủ vật nuôi (bò, heo, gà, vịt...) phục vụ đào tạo kỹ năng.

đ. Đội ngũ giảng viên:

Đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm thực tiễn, trình độ chuyên môn từ đại học trở lên, gắn bó và hỗ trợ sát sao với người học trong suốt quá trình đào tạo. Giảng viên không chỉ giảng dạy lý thuyết mà còn hướng dẫn thực hành, thực tế nghề nghiệp.

e. Thực tập nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp

Chương trình bố trí thực tập kéo dài hơn 600 giờ tại các cơ sở thực tế như trang trại, trạm thú y, cơ sở kinh doanh thuốc thú y. Kỳ thực tập giúp học viên vận dụng kiến thức đã học vào thực tế và nâng cao tay nghề.

10. NGÀNH CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra

Hiện nay, ngành công nghệ thông tin là một trong những ngành học được chú trọng trong hệ thống đào tạo nhân lực chất lượng cao. Nó được xem là ngành đào tạo mũi nhọn hướng đến sự phát triển công nghệ và khoa học kỹ thuật trong thời đại số hóa ngày nay.

Công nghệ thông tin là một ngành học được đào tạo để sử dụng máy tính và các phần mềm máy tính để phân phối và xử lý các dữ liệu thông tin và dùng để trao đổi, lưu trữ cũng như chuyển đổi các dữ liệu thông tin dưới hình dạng khác nhau. Ngành công nghệ thông tin là ngành có tốc độ phát triển nhanh, mạnh và có đóng góp to lớn vào sự tăng trưởng GDP của nước ta trong nhiều năm qua. Công nghệ thông tin giúp mọi việc dễ dàng hơn, nâng cao hiệu quả sản xuất và tiết kiệm được thời gian và công sức.

Là những sinh viên mới bắt đầu học về ngành công nghệ thông tin, đây là một ngành khoa học mới nhưng phát triển rất nhanh do đó, em cần có một nền tảng kiến thức vững chắc mới có thể theo

kip những bước tiến của khoa học và công nghệ. Dưới sự hướng dẫn của giảng viên, em đã được tìm hiểu về công nghệ thông tin để áp dụng cho bản thân hoặc những môn học khác từ đó áp dụng vào cuộc sống thực tiễn.

Sau khi được đào tạo ngành công nghệ thông tin, sinh viên sẽ tiếp thu được các kỹ năng:

- Sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng như Word, Excel, PowerPoint.
- Khả năng cài đặt, cấu hình và bảo trì hệ thống máy tính và mạng nội bộ.
- Phát triển và triển khai các ứng dụng phần mềm trên nền tảng máy tính và thiết bị di động.
- Thiết kế và quản trị website phục vụ cho các mục đích kinh doanh và truyền thông.
- Khả năng làm việc nhóm, giao tiếp hiệu quả và giải quyết vấn đề trong môi trường công nghệ thông tin.

b. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Bộ phận quản trị, bộ phận IT tại các công ty, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực CNTT và kể cả các lĩnh vực khác như ngân hàng, y tế, giáo dục, giải trí...
- Giáo viên về CNTT ở các trường có đào tạo bậc thấp hơn;
- Nhân viên lập trình và thiết kế Website cho các công ty phần mềm;
- Tham gia vào các dự án về CNTT ở các cơ quan, doanh nghiệp...;
- Cán bộ kỹ thuật, quản lý trong các doanh nghiệp kinh doanh về CNTT;
- Tự mở cửa hàng, công ty kinh doanh về CNTT (mua bán, sửa chữa, thiết kế website, viết phần mềm...).
- Tiếp tục được đào tạo ở bậc cao hơn để trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực CNTT;

c. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp:

- 100% học sinh sẽ được giới thiệu việc làm tại các doanh nghiệp tư nhân hoặc cơ nhà nước do nhà trường và khoa chuyên môn liên kết.

d. Cơ sở vật chất:

Khoa CNTT-NN với hệ thống cơ sở vật chất phong phú và đa dạng: Giảng đường nhà A1 3 tầng, mỗi phòng học được trang bị các thiết bị phục vụ học tập như máy chiếu, đèn, quạt đảm bảo cho quá trình học tập tốt nhất. Có 7 phòng máy thực hành với 200 máy tính cấu hình cao. Ngoài ra nhà trường còn có Nhà đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khoá và học tập.

e. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Sinh viên có thể thực tập tại trung tâm tin học do khoa CNTT-NN mở chuyên về Sửa chữa, bảo trì máy tính và quảng cáo.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa CNTT-NN đã liên kết.

11. NGÀNH ĐỒ HỌA ĐA PHƯƠNG TIỆN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra

Chương trình đào tạo Kỹ sư thực hành ngành Đồ họa đa phương tiện trình độ cao đẳng nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Đồ họa đa phương tiện, đáp ứng nhu cầu hoạt động trong lĩnh vực mỹ thuật ứng dụng. Người học có khả năng sáng tạo, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ giải quyết các vấn đề liên quan đến thiết kế đồ họa.

Trên cơ sở các kiến thức được trang bị ở trình độ cao đẳng người học từng bước hoàn thiện khả năng độc lập nghiên cứu, tự bồi dưỡng và tiếp tục lên bậc học trình độ cao hơn.

Sinh viên học ngành Đồ họa đa phương tiện được trang bị các kỹ năng:

- Thiết kế đồ họa 2D, 3D cho các sản phẩm truyền thông, quảng cáo, thương hiệu.
- Chế bản điện tử và in ấn các sản phẩm trên nhiều chất liệu khác nhau.
- Thiết kế giao diện cho website và các ứng dụng đa phương tiện.
- Biên tập và xử lý hậu kỳ phim ảnh, kỹ xảo với Adobe Premiere, After Effects.
- Sử dụng máy ảnh kỹ thuật số để chụp ảnh phục vụ cho thiết kế và truyền thông.

b. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Tham gia làm việc trong các cơ quan nhà nước hoặc các doanh nghiệp trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực thiết kế đồ họa ứng dụng như in ấn, thiết kế, quảng cáo, trình bày ấn

phẩm... Có khả năng sáng tác thiết kế các sản phẩm đồ họa công thương nghiệp và đồ họa văn hóa, đáp ứng nhu cầu của đời sống xã hội. Có khả năng làm việc độc lập hoặc thành lập doanh nghiệp trong lĩnh vực thiết kế đồ họa;

- Làm việc trong các ngành liên quan đến về kỹ thuật như xây dựng, kiến trúc, cơ khí;
- Làm việc trong các ngành liên quan về mỹ thuật như quảng cáo, thiết kế thời trang;
- Làm việc trong các công ty, cơ quan, tổ chức xuất bản sách báo, tạp chí;
- Thiết kế đồ họa cho Website;
- Có thể làm việc ở các cơ quan, công ty liên quan đến việc sử dụng, khai thác công nghệ đa phương tiện;
- Tự mở cửa hàng, công ty thiết kế, in ấn và quảng cáo;
- Giảng dạy tại các trường Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, dạy nghề trong lĩnh vực đồ họa;

c. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp:

- 100% học sinh sẽ được giới thiệu việc làm tại các doanh nghiệp tư nhân hoặc cơ nhà nước do nhà trường và khoa chuyên môn liên kết.

d. Cơ sở vật chất:

Khoa CNTT-NN với hệ thống cơ sở vật chất phong phú và đa dạng: Giảng đường nhà A1 3 tầng, mỗi phòng học được trang bị các thiết bị phục vụ học tập như máy chiếu, đèn, quạt đảm bảo cho quá trình học tập tốt nhất. Có 7 phòng máy thực hành với 200 máy tính cấu hình cao. Ngoài ra nhà trường còn có Nhà đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khoá và học tập.

e. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Sinh viên có thể thực tập tại trung tâm tin học do khoa CNTT-NN mở chuyên về Sửa chữa, bảo trì máy tính và quảng cáo.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa CNTT-NN đã liên kết.

12. NGÀNH TIN HỌC ỨNG DỤNG

a. Giới thiệu chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra

Công nghệ thông tin (Information Technology – IT) đóng vai trò to lớn trong sự thay đổi của thế giới hiện nay ở kỷ nguyên 4.0. Công nghệ thông tin đã không chỉ là một ngành học mà còn trở thành một xu hướng hấp dẫn và đầy triển vọng trong thị trường lao động.

Ngành Tin học ứng dụng trình độ trung cấp nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành, chúng tôi đã xây dựng chương trình đào tạo cung cấp cho các học viên những kiến thức trọng điểm, thiết thực nhất, trang bị cho các bạn đủ kỹ năng cũng như chuyên môn khi đi làm.

Học sinh sau khi được đào tạo nghề Tin học ứng dụng sẽ tiếp thu các kỹ năng:

- Sử dụng thành thạo các ứng dụng tin học văn phòng như Word, Excel, PowerPoint.
- Lắp ráp, cài đặt và bảo trì hệ thống máy tính và các thiết bị ngoại vi.
- Phát triển và triển khai các ứng dụng phần mềm đơn giản.
- Thiết kế và quản trị website phục vụ cho các mục đích kinh doanh và truyền thông.
- Thiết kế các sản phẩm đồ họa như logo, danh thiếp, banner sử dụng phần mềm đồ họa.
- Thi công, lắp đặt và bảo trì hệ thống mạng máy tính văn phòng.

b. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

– Sau khi tốt nghiệp học sinh sẽ làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp có nhu cầu ứng dụng phần mềm tin học trong các hoạt động quản lý, nghiệp vụ kinh doanh sản xuất, cụ thể:

- + Kỹ thuật viên chuyển giao phần mềm ứng dụng;
- + Kỹ thuật viên quản trị hệ thống phần mềm và cơ sở dữ liệu;
- + Kỹ thuật viên bảo trì hệ thống máy tính;
- + Kỹ thuật viên quản trị hệ thống mạng;
- + Kỹ thuật viên thiết kế và quản trị website;
- + Kỹ thuật viên thiết kế đa phương tiện.

– Học sinh cũng làm việc được trong các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực phần mềm tin học như:

- + Lập trình viên phần mềm ứng dụng;

- + Kỹ thuật viên thiết kế web;
- + Kỹ thuật viên kiểm thử phần mềm;
- + Kỹ thuật viên thiết kế đồ họa, giao diện người dùng;
- + Kỹ thuật viên hỗ trợ công nghệ thông tin (IT support – Hardware, software, networking).

c. Cơ hội việc làm sau khi tốt nghiệp:

- 100% học sinh sẽ được giới thiệu việc làm tại các doanh nghiệp tư nhân hoặc cơ nhà nước do nhà trường và khoa chuyên môn liên kết.

d. Cơ sở vật chất:

Khoa CNTT-NN với hệ thống cơ sở vật chất phong phú và đa dạng: Giảng đường nhà A1 3 tầng, mỗi phòng học được trang bị các thiết bị phục vụ học tập như máy chiếu, đèn, quạt đảm bảo cho quá trình học tập tốt nhất. Có 7 phòng máy thực hành với 200 máy tính cấu hình cao. Ngoài ra nhà trường còn có Nhà đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khoá và học tập.

e. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Sinh viên có thể thực tập tại trung tâm tin học do khoa CNTT-NN mở chuyên về Sửa chữa, bảo trì máy tính và quảng cáo.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa CNTT-NN đã liên kết.

13. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT ĐIỆN – ĐIỆN TỬ

a. Giới thiệu ngành công nghệ kỹ thuật điện-điện tử

Ngành **Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử** tập trung đào tạo kỹ thuật viên có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về:

Hệ thống điện công nghiệp và dân dụng

Điều khiển tự động hóa, điện tử công nghiệp

Lắp đặt, vận hành, bảo trì, sửa chữa thiết bị điện, mạch điện tử

Thiết kế, lập trình và vận hành các hệ thống điều khiển PLC, biến tần, cảm biến

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại các nhà máy, xí nghiệp, công ty điện tử, công ty tự động hóa hoặc các đơn vị dịch vụ kỹ thuật điện tử..

Chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng tích hợp giữa **lý thuyết và thực hành**, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng thực tế của doanh nghiệp trong và ngoài nước. Người học được thực hành tại xưởng với trang thiết bị hiện đại, tham gia các mô đun kỹ năng nghề theo chuẩn đầu ra của ngành nghề quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế.

Sau khi được đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật điện – điện tử, sinh viên sẽ tiếp thu các kỹ năng:

-Sử dụng thành thạo các dụng cụ thực hành: đồng hồ VOM chỉ thị kim, VOM chỉ thị số, Ampe kế kẹp, Dao động ký, máy quấn dây biến áp,...

-Đọc được các bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành điện-điện tử, nhận diện và phân biệt chính xác các khí cụ điện, thiết bị điện... trên bản vẽ.

Sử dụng thành thạo các phần mềm vẽ điện để vẽ các bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành điện.

-Thiết kế, thi công được các mạch điện thiết trí (nội, ngầm); thiết kế, thi công, vận hành được các đường truyền dẫn điện dân dụng và công nghiệp; lắp đặt, vận hành được các thiết bị điện; ...

-Bảo dưỡng, sửa chữa các hư hỏng của các thiết bị điện như máy phát điện, động cơ điện, tủ điều khiển, ...

b. Cơ hội việc làm sau tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại bộ phận kinh doanh và quản lý các sản phẩm điện; bộ phận sản xuất và truyền tải điện; bộ phận thiết kế, thi công các mạng điện chiếu sáng, mạng điện dân dụng và mạng điện công nghiệp; bộ phận vận hành, phân phối các hệ thống điện, bộ phận bảo hành, bảo dưỡng các thiết bị điện; bộ phận tư vấn và chăm sóc khách hàng; bộ phận đào tạo, nghiên cứu,...liên quan đến lĩnh vực điện – điện tử.

c. Đội ngũ giảng viên:

100% giảng viên chuyên ngành đạt trình độ **Đại học trở lên**, trong đó:

Trên 50% là Thạc sĩ kỹ thuật điện – điện tử, tự động hóa

Có giảng viên đã tham gia **chương trình đào tạo nghề quốc tế**, kỹ sư thực hành chuẩn Nhật Bản, Đức, Hàn Quốc...

d. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Các nhà máy sản xuất, khu công nghiệp có bộ phận điện – điện tử và tự động hóa

Công ty dịch vụ bảo trì, sửa chữa hệ thống điện – điện tử

Công ty thi công lắp đặt hệ thống điện công nghiệp và tự động hóa

Các xưởng sản xuất, công ty thiết bị điện tử, viễn thông

Xưởng thực hành của trường trong trường hợp chưa có điều kiện ra doanh nghiệp

Tổ chức cho giảng viên theo dõi, hướng dẫn và đánh giá sinh viên trong suốt thời gian thực tập.

Có sổ nhật ký thực tập, phiếu đánh giá của cơ sở tiếp nhận, biểu mẫu báo cáo thống nhất.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa Cơ Điện đã liên kết.

e. Cơ sở vật chất

Hệ thống cơ sở vật chất phòng học thực hành thực tập: Có 8 phòng thực hành đầy đủ trang thiết bị cho các em học thực hành, Các thiết bị đào tạo ngành, nghề được sắp xếp vào các phòng chức năng phục vụ đào tạo, bao gồm:

- (1) Phòng học kỹ thuật cơ sở;
- (2) Phòng học ngoại ngữ;
- (3) Phòng thực hành máy vi tính;
- (4) Phòng thực hành Điện - Điện tử cơ bản;
- (5) Phòng thực hành máy điện;
- (6) Phòng thực hành lắp ráp, sửa chữa thiết bị điện tử;
- (7) Phòng thực hành hệ thống điện;
- (8) Phòng thực hành tự động hóa.

Ngoài ra nhà trường còn có nhà thể dục thể thao đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khóa và học tập rèn luyện sức khỏe.

14. NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

a. Giới thiệu ngành công nghệ kỹ thuật cơ khí.

Ngành **Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí** là một trong những ngành cốt lõi trong lĩnh vực công nghiệp chế tạo. Đây là ngành học cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng liên quan đến thiết kế, gia công, lắp ráp, vận hành, bảo trì và cải tiến các hệ thống cơ khí.

Người học được trang bị từ kiến thức nền tảng về cơ học, vật liệu, nguyên lý máy, chi tiết máy, đến các kỹ năng thực hành như tiện, phay, hàn, CAD/CAM, CNC, đo kiểm chất lượng sản phẩm, đảm bảo an toàn lao động và nâng cao hiệu suất sản xuất.

Chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng tích hợp giữa **lý thuyết và thực hành**, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng thực tế của doanh nghiệp trong và ngoài nước. Người học được thực hành tại xưởng với trang thiết bị hiện đại, tham gia các mô đun kỹ năng nghề theo chuẩn đầu ra của ngành nghề quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế.

Sinh viên được đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật cơ khí sẽ tiếp thu các kỹ năng:

- Thực hiện thành thạo các công việc cơ khí cơ bản: tiện, phay, hàn, mài, khoan, doa, lắp ráp cơ khí.
- Vận hành, lập trình, hiệu chỉnh máy CNC (tiện và phay).
- Sử dụng phần mềm thiết kế kỹ thuật (AutoCAD, SolidWorks, Inventor, Mastercam, v.v.).
- Đọc hiểu và triển khai bản vẽ kỹ thuật cơ khí.
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm cơ khí bằng các thiết bị đo lường thông dụng.
- Làm việc nhóm, giao tiếp kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong công việc.

b. Cơ hội việc làm sau tốt nghiệp

- Kỹ thuật viên cơ khí tại các nhà máy sản xuất, gia công cơ khí, công ty chế tạo máy, công ty khuôn mẫu, xưởng bảo trì thiết bị.
- Lập trình viên máy CNC, nhân viên thiết kế CAD/CAM.
- Giám sát, tổ trưởng tổ sản xuất cơ khí.
- Tự mở cơ sở sản xuất – gia công cơ khí nhỏ.
- Chuyên viên kỹ thuật lập trình CNC tại các công ty cơ khí.
- Công nhân các nhà máy sản xuất phụ tùng và lắp ráp cơ khí.
- Thợ sửa chữa tại các xí nghiệp cơ khí.
- Thợ gia công lắp ráp chi tiết cơ khí.
- Các đơn vị hành chính quản lý về kỹ thuật cơ khí.
- Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng cơ khí.
- Thiết kế chi tiết máy.
- Giáo viên giảng dạy trong các cơ sở đào tạo nghề.

c. Đội ngũ giảng viên:

Ngành Công nghệ Kỹ thuật Cơ khí tự hào có đội ngũ giảng viên **tâm huyết, chuyên môn cao**, trong đó **100% giảng viên cơ hữu giảng dạy lý thuyết chuyên ngành đều có trình độ Thạc sĩ trở lên** thuộc các chuyên ngành: Chế tạo máy, Cơ điện tử, Tự động hóa, Vật liệu, Cơ khí chính xác, Thiết kế kỹ thuật cơ khí.

Giảng viên không chỉ có học vị cao mà còn được đào tạo bài bản từ các trường đại học kỹ thuật hàng đầu trong nước.

d. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Nhà trường Liên kết với doanh nghiệp trong lĩnh vực gia công cơ khí, khuôn mẫu, sản xuất cơ khí chính xác.

Tổ chức cho giảng viên theo dõi, hướng dẫn và đánh giá sinh viên trong suốt thời gian thực tập.

Có sổ nhật ký thực tập, phiếu đánh giá của cơ sở tiếp nhận, biểu mẫu báo cáo thống nhất.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa Cơ Điện đã liên kết.

e. Cơ sở vật chất

Hệ thống cơ sở vật chất phòng học thực hành thực tập: Có 8 phòng thực hành đầy đủ trang thiết bị cho các em học thực hành. Các thiết bị đào tạo ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí trình độ cao đẳng được sắp xếp vào các phòng chức năng phục vụ đào tạo, bao gồm:

- (1). Phòng thực hành máy vi tính
- (2). Phòng học ngoại ngữ
- (3). Phòng kỹ thuật cơ sở
- (4). Xưởng cơ khí cơ bản
- (5). Xưởng gia công trên máy vạn năng
- (6.) Xưởng gia công trên máy CNC
- (7). Phòng kỹ thuật đo lường
- (8). Xưởng lắp ráp và bảo trì thiết bị

Ngoài ra nhà trường còn có nhà thể dục thể thao đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khóa và học tập rèn luyện sức khỏe.

15. NGÀNH CÔNG NGHỆ Ô TÔ

a. Giới thiệu ngành công nghệ ô tô

Ngành Công nghệ Ô tô là ngành học đào tạo kỹ thuật viên và kỹ sư thực hành có **kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về bảo trì, sửa chữa, chẩn đoán kỹ thuật và khai thác hệ thống ô tô hiện đại**.

Sinh viên được học từ **cơ cấu cơ khí, hệ thống điện – điện tử, điều khiển động cơ, hộp số, phanh, treo, truyền lực...** đến công nghệ ô tô hiện đại như **OBD, cảm biến, ECU, CANBUS, xe hybrid – xe điện.**

Chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng tích hợp giữa **lý thuyết và thực hành**, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng thực tế của doanh nghiệp trong và ngoài nước. Người học được thực hành tại xưởng với trang thiết bị hiện đại, tham gia các mô đun kỹ năng nghề theo chuẩn đầu ra của ngành nghề quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế.

Sinh viên ngành Công nghệ ô tô được đào tạo các kỹ năng:

- Lựa chọn đúng và sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị tháo, lắp, đo và kiểm tra trong nghề Công nghệ ô tô;
- Thực hiện công việc tháo, lắp, kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng và sửa chữa các cơ cấu và các hệ thống cơ bản trong ô tô đúng quy trình kỹ thuật và đảm bảo an toàn lao động;
- Thực hiện được công việc kiểm tra, chẩn đoán và khắc phục các sai hỏng của các hệ thống điều khiển bằng điện tử trong ô tô;
- Lập được quy trình kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng và sửa chữa ô tô đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật và an toàn;
- Làm được các công việc cơ bản của người thợ nguội, thợ hàn và thợ điện phục vụ cho quá trình sửa chữa ô tô;
- Có khả năng tiếp thu và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực ô tô;
- Đào tạo, bồi dưỡng được về kiến thức, kỹ năng nghề cho thợ bậc thấp hơn.

b. Cơ hội việc làm sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có thể công tác tại:

- Các nhà máy sản xuất phụ tùng, phụ kiện, lắp ráp ô tô và máy động lực.
- Các công ty, xí nghiệp và cơ sở bảo dưỡng, sửa chữa và dịch vụ kỹ thuật ô tô-máy động lực.
- Các trạm đăng kiểm, kiểm định ô tô.
- Các đơn vị hành chính quản lý về kỹ thuật ô tô, máy động lực.
- Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng và các trung tâm dịch vụ sau bán hàng của các hãng ô tô.
- Giáo viên giảng dạy trong các cơ sở đào tạo nghề.

c. Đội ngũ giảng viên:

100% giảng viên chuyên ngành có trình độ từ đại học trở lên, trong đó nhiều giảng viên đạt trình độ **Thạc sĩ chuyên ngành Cơ khí Động lực, Kỹ thuật Ô tô.**

Giảng viên từng làm việc tại các doanh nghiệp, trung tâm bảo dưỡng, trạm đăng kiểm, đại lý hãng ô tô nên hiểu sâu thực tế nghề.

Có nhiều **kinh nghiệm giảng dạy thực hành và tích hợp nghề nghiệp**, giúp sinh viên dễ tiếp thu, dễ áp dụng.

d. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Bộ môn/ngành có mối quan hệ hợp tác tốt với **garage, trung tâm dịch vụ, đại lý chính hãng**, tạo điều kiện cho sinh viên:

Tham quan, kiến tập, thực tập nghề nghiệp

Được **giảng viên doanh nghiệp** tham gia một số chuyên đề

Tổ chức cho giảng viên theo dõi, hướng dẫn và đánh giá sinh viên trong suốt thời gian thực tập.

Có sổ nhật ký thực tập, phiếu đánh giá của cơ sở tiếp nhận, biểu mẫu báo cáo thống nhất.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa Cơ Điện đã liên kết.

e. Cơ sở vật chất

Hệ thống cơ sở vật chất phòng học thực hành thực tập: Có 11 phòng thực hành đầy đủ trang thiết bị cho các em học thực hành. Các thiết bị đào tạo ngành, nghề được sắp xếp vào các phòng chức năng phục vụ đào tạo, bao gồm:

- (1) Phòng Kỹ thuật cơ sở
- (2) Phòng thực hành máy vi tính

- (3) Phòng ngoại ngữ
- (4) Phòng điện cơ bản
- (5) Phòng thực hành hàn cơ bản
- (6) Phòng học thực hành nguội, gò cơ bản
- (7) Phòng thực hành động cơ ô tô
- (8) Phòng học nhiên liệu
- (9) Phòng thực hành gầm ô tô
- (10) Phòng thực hành điện ô tô
- (11) Phòng học kỹ thuật chuẩn đoán và kiểm định

Ngoài ra nhà trường còn có nhà thể dục thể thao đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khoá và học tập rèn luyện sức khỏe.

16. NGÀNH ĐIỆN CÔNG NGHIỆP, ĐIỆN CÔNG NGHIỆP VÀ DÂN DỤNG

a. Giới thiệu ngành điện công nghiệp

Thiết kế, lắp đặt, vận hành và bảo trì hệ thống điện trong nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp
Sửa chữa – bảo dưỡng máy móc điện, tủ điện, hệ thống chiếu sáng, điều khiển

Đầu nối và vận hành hệ thống điện điều khiển tự động bằng PLC, biến tần, cảm biến...

Học ngành này, sinh viên sẽ được rèn luyện kiến thức **vững chắc** và **kỹ năng tay nghề cao**, phù hợp với yêu cầu thực tế của doanh nghiệp điện – công nghiệp hiện nay.

Chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng tích hợp giữa **lý thuyết và thực hành**, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng thực tế của doanh nghiệp trong và ngoài nước. Người học được thực hành tại xưởng với trang thiết bị hiện đại, tham gia các mô đun kỹ năng nghề theo chuẩn đầu ra của ngành nghề quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế.

Sinh viên ngành Điện công nghiệp được đào tạo các kỹ năng về:

- Đọc bản vẽ điện – sơ đồ mạch
- Lắp đặt hệ thống điện nhà xưởng, công trình
- Thiết kế – lắp đặt – vận hành tủ điện, máy công nghiệp
- Lập trình PLC điều khiển dây chuyền tự động

b. Cơ hội việc làm sau tốt nghiệp

Ngành Điện Công nghiệp hiện đang có **nhu cầu nhân lực rất lớn**, sinh viên ra trường có thể làm việc tại:

- Các nhà máy, khu công nghiệp, công ty điện lực
- Xưởng sản xuất – bảo trì máy móc công nghiệp
- Các đơn vị bảo trì hệ thống điện – điều khiển tòa nhà
- Công ty cơ điện (ME), nhà thầu xây lắp điện
- Làm việc cho các công ty nước ngoài tại KCN (Nhật, Hàn, Đức...)
- Tự mở cơ sở bảo trì điện, tủ điện, khởi nghiệp nghề kỹ thuật

c. Đội ngũ giảng viên:

100% giảng viên chuyên ngành đạt trình độ **Đại học trở lên**, trong đó:

Trên 50% là Thạc sĩ kỹ thuật điện – điện tử, tự động hóa

Có giảng viên đã tham gia **chương trình đào tạo nghề quốc tế**, kỹ sư thực hành chuẩn Nhật Bản, Đức, Hàn Quốc...

d. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Nhà máy sản xuất – khu công nghiệp: bộ phận bảo trì điện, vận hành thiết bị
Công ty thi công cơ điện (ME): hỗ trợ lắp đặt tủ điện, hệ thống chiếu sáng, cảm biến
Xưởng điện – bảo trì kỹ thuật trong các tòa nhà, trung tâm thương mại

Tổ chức cho giảng viên theo dõi, hướng dẫn và đánh giá sinh viên trong suốt thời gian thực tập.

Có sổ nhật ký thực tập, phiếu đánh giá của cơ sở tiếp nhận, biểu mẫu báo cáo thống nhất.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa Cơ Điện đã liên kết.

e. Cơ sở vật chất

Hệ thống cơ sở vật chất phòng học thực hành thực tập: Có 8 phòng thực hành đầy đủ trang thiết bị cho các em học thực hành, Các thiết bị đào tạo ngành, nghề được sắp xếp vào các phòng chức năng phục vụ đào tạo, bao gồm:

- (1) Phòng học kỹ thuật cơ sở;
- (2) Phòng học ngoại ngữ;
- (3) Phòng thực hành máy vi tính;
- (4) Phòng thực hành Điện - Điện tử cơ bản;
- (5) Phòng thực hành máy điện;
- (6) Phòng thực hành lắp ráp, sửa chữa thiết bị điện tử;
- (7) Phòng thực hành hệ thống điện;
- (8) Phòng thực hành tự động hóa.

Ngoài ra nhà trường còn có nhà thể dục thể thao đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khóa và học tập rèn luyện sức khỏe.

17. NGÀNH BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA THIẾT BỊ CƠ KHÍ

a. Giới thiệu ngành bảo trì sửa chữa thiết bị cơ khí

Ngành **Bảo trì và sửa chữa thiết bị cơ khí** đào tạo người lao động có kỹ năng chuyên sâu về kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa và khôi phục hoạt động của các thiết bị, máy móc cơ khí trong nhà máy, xưởng sản xuất, công trình xây dựng, xí nghiệp cơ khí và các khu công nghiệp.

Đây là ngành học mang tính **ứng dụng cao**, gắn liền với thực tế sản xuất công nghiệp – nơi mà thiết bị, máy móc là yếu tố sống còn, và bảo trì tốt chính là **chìa khóa để đảm bảo năng suất, chất lượng và an toàn**.

Chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng tích hợp giữa **lý thuyết và thực hành**, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng thực tế của doanh nghiệp trong và ngoài nước. Người học được thực hành tại xưởng với trang thiết bị hiện đại, tham gia các mô đun kỹ năng nghề theo chuẩn đầu ra của ngành nghề quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế.

Trong chương trình đào tạo ngành Bảo trì và sửa chữa thiết bị cơ khí, người học được đào tạo các kỹ năng:

- Thực hiện thành thạo các công việc cơ khí cơ bản: tiện, phay, hàn, mài, khoan, doa, lắp ráp cơ khí.
- Đọc hiểu và triển khai bản vẽ kỹ thuật cơ khí.
- Kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm cơ khí bằng các thiết bị đo lường thông dụng.
- Làm việc nhóm, giao tiếp kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong công việc.

b. Cơ hội việc làm sau tốt nghiệp

Kỹ thuật viên bảo trì – sửa chữa cơ khí tại nhà máy cơ khí, khu công nghiệp.

Thợ máy – bảo dưỡng dây chuyền sản xuất trong các công ty cơ khí, thực phẩm, hóa chất, xi măng, thép...

Thợ bảo trì thiết bị công trình, hệ thống thủy lực – khí nén.

Nhân viên dịch vụ kỹ thuật, bảo hành máy móc tại các công ty phân phối thiết bị cơ khí.

Có thể học liên thông lên Đại học ngành Cơ khí, Cơ điện tử, Tự động hóa

* Cơ Hội Việc Làm

- 100% sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp, nếu có tay nghề vững.
- Nhu cầu nhân lực bảo trì máy móc rất lớn trong tất cả các ngành công nghiệp.
- Doanh nghiệp sẵn sàng đào tạo thêm và trả lương theo năng lực thực tế.

c. Đội ngũ giảng viên:

Ngành Bảo trì sửa chữa thiết bị cơ khí tự hào có đội ngũ giảng viên **tâm huyết, chuyên môn cao**, trong đó **100% giảng viên cơ hữu giảng dạy lý thuyết chuyên ngành đều có trình độ Thạc sĩ trở lên** thuộc các chuyên ngành: Chế tạo máy, Cơ điện tử, Tự động hóa, Vật liệu, Cơ khí chính xác, Thiết kế kỹ thuật cơ khí.

Giảng viên không chỉ có học vị cao mà còn được đào tạo bài bản từ các trường đại học kỹ thuật hàng đầu trong nước.

d. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Nhà trường Liên kết với doanh nghiệp trong lĩnh vực gia công cơ khí, khuôn mẫu, sản xuất cơ khí chính xác.

Tổ chức cho giảng viên theo dõi, hướng dẫn và đánh giá sinh viên trong suốt thời gian thực tập.

Có sổ nhật ký thực tập, phiếu đánh giá của cơ sở tiếp nhận, biểu mẫu báo cáo thống nhất.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa Cơ Điện đã liên kết.

e. Cơ sở vật chất

Hệ thống cơ sở vật chất phòng học thực hành thực tập: Có 8 phòng thực hành đầy đủ trang thiết bị cho các em học thực hành. Các thiết bị đào tạo ngành, nghề Công nghệ kỹ thuật cơ khí trình độ cao đẳng được sắp xếp vào các phòng chức năng phục vụ đào tạo, bao gồm:

- (1). Phòng thực hành máy vi tính
- (2). Phòng học ngoại ngữ
- (3). Phòng kỹ thuật cơ sở
- (4). Xưởng cơ khí cơ bản
- (5). Xưởng gia công trên máy vạn năng
- (6.) Xưởng gia công trên máy CNC
- (7). Phòng kỹ thuật đo lường
- (8). Xưởng lắp ráp và bảo trì thiết bị

Ngoài ra nhà trường còn có nhà thể dục thể thao đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khóa và học tập rèn luyện sức khỏe.

18. NGÀNH BẢO TRÌ VÀ SỬA CHỮA Ô TÔ

a. Giới thiệu ngành bảo trì và sửa chữa ô tô

Ngành Bảo trì và Sửa chữa ô tô đào tạo học sinh trở thành **kỹ thuật viên tay nghề cao**, thực hiện các công việc:

- Bảo dưỡng định kỳ xe ô tô
- Kiểm tra – sửa chữa hệ thống điện, máy, gầm
- Chẩn đoán hư hỏng, xử lý lỗi kỹ thuật
- Vận hành, kiểm tra xe sau sửa chữa

Ngành học phù hợp cho những bạn trẻ muốn **ra nghề sớm, thu nhập ổn định**, làm việc trong môi trường kỹ thuật hiện đại và chuyên nghiệp.

Tự mở xưởng, khởi nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô
Người học được trang bị **kiến thức nền tảng và kỹ năng thực hành nghề**, phù hợp với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và xã hội.

Chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng tích hợp giữa **lý thuyết và thực hành**, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng thực tế của doanh nghiệp trong và ngoài nước. Người học được thực hành tại xưởng với trang thiết bị hiện đại, tham gia các mô đun kỹ năng nghề theo chuẩn đầu ra của ngành nghề quốc gia và tiêu chuẩn quốc tế.

Người học ngành Bảo trì và sửa chữa ô tô sẽ được đào tạo các kỹ năng:

- + Lựa chọn đúng và sử dụng thành thạo các loại dụng cụ, thiết bị tháo, lắp, đo và kiểm tra trong nghề Công nghệ ô tô;
- + Thực hiện công việc tháo, lắp, kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa các cơ cấu và các hệ thống cơ bản trong ô tô đúng quy trình kỹ thuật và đảm bảo an toàn lao động;
- + Thực hiện được công việc bảo dưỡng các hệ thống điều khiển bằng điện tử, khí nén và thủy lực trong ô tô;
- + Giao tiếp được bằng tiếng Anh trong công việc; sử dụng máy vi tính tra cứu được các tài liệu chuyên môn và soạn thảo văn bản;

- + Có khả năng tiếp thu công nghệ mới trong lĩnh vực ô tô;
- + Kèm cặp và hướng dẫn tay nghề cho thợ bậc thấp hơn.

b. Cơ hội việc làm sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, học sinh có thể làm tại:

Người lao động kỹ thuật có trình độ Trung cấp ngành Công nghệ ô tô sau khi tốt nghiệp có nhiều cơ hội việc làm tại các doanh nghiệp sản xuất phụ tùng ô tô, nhà máy lắp ráp và các trung tâm bảo dưỡng và sửa chữa ô tô, được phân công làm việc ở các vị trí:

- Thợ sửa chữa tại các xí nghiệp bảo dưỡng và sửa chữa ô tô;
- Nhân viên tư vấn dịch vụ tại các đại lý bán hàng và các trung tâm dịch vụ sau bán hàng của các hãng ô tô;
- Công nhân các nhà máy sản xuất phụ tùng và lắp ráp ô tô.

c. Đội ngũ giảng viên:

100% giảng viên chuyên ngành có trình độ từ đại học trở lên, trong đó nhiều giảng viên đạt trình độ **Thạc sĩ chuyên ngành Cơ khí Động lực, Kỹ thuật Ô tô**.

Giảng viên từng làm việc tại các doanh nghiệp, trung tâm bảo dưỡng, trạm đăng kiểm, đại lý hãng ô tô nên hiểu sâu thực tế nghề.

Có nhiều **kinh nghiệm giảng dạy thực hành và tích hợp nghề nghiệp**, giúp sinh viên dễ tiếp thu, dễ áp dụng.

d. Thực tập nghề, thực tập tốt nghiệp:

Bộ môn/ngành có mối quan hệ hợp tác tốt với **garage, trung tâm dịch vụ, đại lý chính hãng**, tạo điều kiện cho sinh viên:

Tham quan, kiến tập, thực tập nghề nghiệp

Được **giảng viên doanh nghiệp** tham gia dạy một số chuyên đề

Tổ chức cho giảng viên theo dõi, hướng dẫn và đánh giá sinh viên trong suốt thời gian thực tập.

Có sổ nhật ký thực tập, phiếu đánh giá của cơ sở tiếp nhận, biểu mẫu báo cáo thống nhất.

Sinh viên được giới thiệu thực tập tại các đơn vị liên quan tới các ngành nghề đào tạo do khoa Cơ Điện đã liên kết.

e. Cơ sở vật chất

Hệ thống cơ sở vật chất phòng học thực hành thực tập: Có 11 phòng thực hành đầy đủ trang thiết bị cho các em học thực hành. Các thiết bị đào tạo ngành, nghề được sắp xếp vào các phòng chức năng phục vụ đào tạo, bao gồm:

- (1) Phòng Kỹ thuật cơ sở
- (2) Phòng thực hành máy vi tính
- (3) Phòng ngoại ngữ
- (4) Phòng điện cơ bản
- (5) Phòng thực hành hàn cơ bản
- (6) Phòng học thực hành nguội, gò cơ bản
- (7) Phòng thực hành động cơ ô tô
- (8) Phòng học nhiên liệu
- (9) Phòng thực hành gầm ô tô
- (10) Phòng thực hành điện ô tô
- (11) Phòng học kỹ thuật chuẩn đoán và kiểm định

Ngoài ra nhà trường còn có nhà thể dục thể thao đa chức năng, nhà thi đấu cho các hoạt động ngoại khóa và học tập rèn luyện sức khỏe.

19. NGÀNH TRỒNG TRỌT

a. Giới thiệu ngành

Ngành Trồng trọt đào tạo ra kỹ thuật viên trồng trọt có kiến thức chuyên môn về lĩnh vực trồng trọt. Thực hiện được các quy trình canh tác các loại cây trồng phổ biến; nắm bắt xu thế phát triển của nông nghiệp, đẩy mạnh sản xuất theo hướng phát triển nông nghiệp bền vững; xây dựng và phát triển

thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp.

Ngành học này phù hợp với những bạn yêu thích nông nghiệp, quan tâm đến phát triển bền vững, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực sản xuất lương thực và cây trồng. Người học ngành Trồng trọt sẽ được đào tạo các kỹ năng:

- Thực hiện thành thạo các qui trình trong nhân giống, làm đất, bón phân, điều tiết sinh trưởng, quản lý dịch hại, thu hoạch và bảo quản sản phẩm đảm bảo hiệu quả, an toàn và bảo vệ môi trường;
- Phân biệt được các loại phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, chất điều tiết sinh trưởng, hóa chất bảo quản thường sử dụng cho cây trồng;
- Thực hiện được việc điều tra xác định các loại dịch hại trên đồng ruộng để từ đó đề xuất ra biện pháp quản lý hiệu quả;
- Tính toán được các chỉ đầu vào, đầu ra và xác định giá thành theo kỳ sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện được việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chuyên môn cho các cán bộ có chuyên môn thấp hơn hoặc nông dân.

b. Cơ sở vật chất

Để đáp ứng tốt yêu cầu đào tạo ngành **Khoa học cây trồng**, cơ sở vật chất đảm bảo sinh viên có thể tiếp cận kiến thức lý thuyết gắn liền với thực tiễn, rèn luyện kỹ năng thực hành và nghiên cứu khoa học. Hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo ngành gồm:

Phòng thí nghiệm chuyên ngành

- Phòng thí nghiệm Sinh lý – Sinh hóa thực vật
- Phòng thí nghiệm Giống cây trồng
- Phòng thí nghiệm Bảo vệ thực vật (côn trùng, bệnh hại, thuốc BVTV)
- Phòng thí nghiệm Đất – Phân bón – Nông hóa – Thổ nhưỡng
- Phòng nuôi cấy mô

Trại thực nghiệm (02ha) và khu thực hành ngoài trời (>35ha)

- Khu thực nghiệm trồng trọt, bao gồm nhiều mô hình canh tác: luân canh, xen canh, thủy canh, nhà màng, nhà lưới.
- Vườn ươm cây giống, khu nhân giống bằng hạt, hom, cấy mô.
- Trang trại thực hành, phục vụ học phần kỹ thuật cây lương thực, rau màu, cây công nghiệp, cây ăn quả,...
- Khu thực hành BVTV, thực hành điều tra dịch hại và phòng trừ tổng hợp (IPM).

Nhà kính, nhà màng, hệ thống công nghệ cao

- Nhà kính điều khiển tự động (nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng) 5000m²
- Hệ thống tưới tự động – nhỏ giọt, điều khiển bằng cảm biến với 300m²
- Khu sản xuất công nghệ cao (trồng thủy canh, khí canh, trồng cây bằng đèn LED...).

c. Đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên ngành **Khoa học cây trồng** tại Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc là một trong những thế mạnh nổi bật, đảm bảo chất lượng đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ cho sinh viên cũng như phục vụ sản xuất nông nghiệp.

- Trình độ chuyên môn cao: có 1 Tiến sĩ, 1 Nghiên cứu sinh và 6 thạc sĩ có **kinh nghiệm lâu năm giảng dạy** các học phần như: Giống cây trồng, Sinh lý thực vật, Kỹ thuật canh tác, Công nghệ sản xuất cây lương thực – cây công nghiệp, Ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt,...
- Nhiều giảng viên là **chuyên gia chuyển giao công nghệ**, tư vấn kỹ thuật cho doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, chương trình khuyến nông.
- **Kết nối doanh nghiệp và viện nghiên cứu** giúp sinh viên có cơ hội thực tập, làm đề tài, khởi nghiệp ngay khi còn học.
- Hỗ trợ sinh viên tham gia **dự án thực tế, hội thảo chuyên đề, các cuộc thi đổi mới sáng tạo nông nghiệp**.

d. Thực tập nghề nghiệp, thực tập tốt nghiệp

Trong chương trình đào tạo ngành **Trồng trọt** tại trường, hoạt động **thực tập nghề nghiệp và thực tập tốt nghiệp** đóng vai trò quan trọng nhằm giúp sinh viên gắn lý thuyết với thực tiễn, phát triển kỹ năng nghề nghiệp và chuẩn bị hành trang trước khi ra trường. Sinh viên được bố trí **thực tập**

tại các trang trại, công ty nông nghiệp, trạm nghiên cứu, hợp tác xã, trung tâm khuyến nông hoặc cơ sở sản xuất liên kết với nhà trường. Sinh viên lựa chọn **một vấn đề chuyên môn cụ thể** để nghiên cứu, ví dụ:

- Khảo sát hiệu quả phân bón/giống cây trồng mới.
- Đánh giá tác động của kỹ thuật canh tác đến năng suất.
- Thử nghiệm mô hình nông nghiệp hữu cơ/nông nghiệp thông minh.

Sinh viên làm việc tại **cơ sở thực tập, thu thập số liệu thực tế**, sau đó **viết báo cáo thực tập tốt nghiệp** dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

e. Cơ hội việc làm

Sau khi tốt nghiệp ngành Khoa học cây trồng, sinh viên có thể làm việc trong các lĩnh vực:

- **Kỹ sư sản xuất nông nghiệp** tại các trang trại, doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao.
- **Chuyên viên kỹ thuật hoặc nghiên cứu** tại viện nghiên cứu, trung tâm khuyến nông, doanh nghiệp giống, phân bón, thuốc BVTV.
- **Cán bộ quản lý** tại các cơ quan nhà nước về nông nghiệp.
- **Khởi nghiệp** với các mô hình trồng trọt, sản xuất nông sản sạch, công nghệ nông nghiệp.